

Bản án số: 06/2021/HSST
Ngày: 16-3-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Công Pênh

Ông Hà Công Toàn.

- Thư ký phiên toà: Bà Khả Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:
Ông Nguyễn Huy Long - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tiến D, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1991, tại thành phố S, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ 3, phường Ch, thành phố S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị Th (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: 01 tiền án, ngày 29/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt ngày 12/01/2020 (*chưa được xóa án tích*); nhân thân: Ngày 05/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, tại bản án số: 203/2011/HSST; ngày 31/7/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tại bản án số: 54/2014/HSST (*đều đã được xóa án tích*); ngày 14/01/2019 bị Công an phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, hình thức xử phạt là phạt tiền, số tiền 1.500.000 đồng, tại Quyết định số: 013460/QĐ - XPVPHC (*đã hết thời hạn 01 năm kể từ ngày chấp hành xong, được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính*); ngày 06/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại bản án số: 61/2020/HSST. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2020. Có mặt.

Bị hại: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1967, nơi cư trú: Xóm V, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 16/11/2020, Nguyễn Tiến D mượn xe mô tô BKS 28M1-065.9x, nhãn hiệu HONDA WAVE RSX màu đỏ - đen của chị Hà Thị KH, sinh năm 1989, trú tại Xóm M, xã Chi một mình điều khiển từ nhà chị KH đến khu vực xóm V, xã Đ rồi dừng xe bên ngoài sân của nhà hàng Th do bà Đặng Thị H là chủ để đi vệ sinh nhờ. Sau khi đi vệ sinh xong, D ra ngoài quan sát thấy ở trên nóc bể cá cảnh ở gần cửa ra vào có 01 máy sục khí oxy nên nảy sinh ý định trộm cắp, D quan sát xung quanh không có ai để ý nên đã lại gần bể cá, rút dây khỏi ổ cắm điện, quấn ống dây nối rồi đút vào túi quần bên trái đi ra xe khởi động thì phanh bánh xe phía sau bị hỏng nên D đã quay lại gặp bà H hỏi mượn 01 chiếc xà beng để sửa, bà H đồng ý và bảo D vào khu vực phía nhà vệ sinh để lấy, D đi vào cầm chiếc xà beng ra ngoài sửa xe, sau khi sửa được xe D cầm chiếc xà beng cất vào vị trí cũ thì thấy có 01 đầu búa, D tiếp tục nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, D nhặt đầu búa đút vào túi quần bên phải sau đó cầm xà beng đi ra ngoài ngồi lên xe đi về cất giấu những tài sản vừa trộm cắp được tại nhà chị Hà Thị KH mục đích bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nhưng chưa bán được ngày 19/11/2020 bị cơ quan công an bắt giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 45 ngày 19/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình kết luận: 01 máy sục khí bể cá Electrical RS 348A, đã qua sử dụng có trị giá là 740.000 đồng; 01 chiếc xà beng bằng kim loại tối màu dài 1.5 m, đã qua sử dụng có giá là 170.000 đồng; 01 đầu búa bằng kim loại, tối màu, một đầu dẹt, một đầu vuông dài 10 cm, đã qua sử dụng có giá là 20.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị xâm hại là 930.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 10/CT - VKS - HS ngày 04/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội Trộm cắp tài sản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết như sau.

Về tội danh, hình phạt:

- Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Trộm cắp tài sản.
- Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D từ 09 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo chưa chấp hành bản án số 61/2020/HSST ngày 06/11/2020 nhưng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1, 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự nên không đề nghị tổng hợp hình phạt trong bản án này. Sau khi án có hiệu lực pháp luật, Chánh án có thẩm quyền sẽ tổng hợp theo quy định tại khoản 3 Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có thu nhập ổn định, bản thân bị cáo

không có tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và bồi thường thiệt hại:

- Ngày 21/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản là 01 máy sục khí bể cá Electrical RS 348A, đã qua sử dụng; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1.5 m, đã qua sử dụng; 01 đầu búa bằng kim loại, tối màu, một đầu det, một đầu vuông dài 10 cm, đã qua sử dụng cho bà Đặng Thị H, bà H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết về vật chứng và bồi thường thiệt hại.

- Ngày 23/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Châu đã trả lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS: 28M1-065.9x, đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Hà Thị KH, chị KH đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị giải quyết.

Về các vấn đề khác:

- Đối với chị Hà Thị KH cho Nguyễn Tiến D mượn xe mô tô, kết quả điều tra xác định chị KH không biết Nguyễn Tiến D mượn xe đi để trộm cắp tài sản, không có lỗi do đó không có căn cứ để xử lý.

- Đối với số tiền 500.000 đồng bà Đặng Thị H khai báo bị mất, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mai đã tiến hành điều tra, xác minh đến nay chưa có kết quả, bà H không có ý kiến, yêu cầu gì về số tiền này, đề nghị không xét đến trong vụ án này.

Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đã nhận được các văn bản tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử bị cáo đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ, không bị ép cung, mớm cung, bị cáo đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử không thắc mắc gì, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo không thuê Luật sư hoặc nhờ trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho mình. Do bị cáo thấy sơ hở trong quản lý tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau sự việc xảy ra bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi trộm cắp tài sản của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

Ý kiến của bị hại: Bà Đặng Thị H là chủ nhà hàng H Thủy tại xóm Vất, xã Đồng Tân. Ngày 16/11/2020 khi đang bán hàng thì có bị cáo đến hỏi mượn xà beng để sửa xe mô tô. Bà H đồng ý nên bị cáo tự vào phía sau nhà để tìm. Đến chiều cùng ngày bà H phát hiện bị mất 01 máy sục khí bể cá; 01 chiếc xà beng bằng kim loại, 01 đầu búa bằng kim loại và số tiền 500.000 đồng nên đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an để giải quyết. Trong quá trình giải quyết vụ án, cơ quan Công an đã trả lại tài sản cho bà H, bà đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác, còn số tiền 500.000 đồng bà H không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã trình bày toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ xác định: Ngày 16/11/2020, tại tại nhà hàng Th có địa chỉ tại xóm V, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Nguyễn Tiến D đã có hành vi trộm cắp 01 máy sục khí bể cá Electrical RS 348A, đã qua sử dụng; 01 chiếc xà beng bằng kim loại dài 1.5 m, đã qua sử dụng; 01 đầu búa bằng kim loại, tối màu, một đầu dẹt, một đầu vuông dài 10 cm, đã qua sử dụng có tổng trị giá là 930.000 đồng. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, tuy nhiên, tại thời điểm phạm tội, bị cáo chưa được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản theo bản án số: 70/2019/HSST của Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La mà còn vi phạm. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, gây hậu quả không lớn. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo vừa bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, trong khi đợi án có hiệu lực, chưa chấp hành án nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã từng bị kết án 04 lần và bị xử lý hành chính 01 lần nhưng không lấy đó làm bài học, tu dưỡng rèn luyện bản thân, sửa chữa lỗi lầm, vẫn không có tiến bộ. Khi thấy có sự sơ hở của chủ sở hữu lại tiếp tục trộm cắp tài sản để bán lấy tiền chi tiêu, thỏa mãn lối sống của mình. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an của địa phương, nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, hình phạt bổ sung, trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng, tổng hợp hình phạt và các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định

tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị bắt tạm giam 19/11/2020.

2. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Tiến D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình để xin xét xử phúc thẩm, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Trại tạm giam CAT HB;
- Phòng Hồ sơ CAT HB;
- Cơ quan điều tra; THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND phường Ch; TP S;
- Người TGT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng